

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Thực hiện Quyết định số 1790/QĐ-TTg ngày 23/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030; Công văn số 129/LĐT BXH-BĐG ngày 17/01/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc triển khai Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

1.1. Giai đoạn 2022 đến 2025:

Đổi mới nội dung, hình thức và nâng cao chất lượng công tác truyền thông. Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng ở cấp tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở. Ứng dụng, khai thác những lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông trên nền tảng số. Nội dung truyền thông chú trọng tuyên truyền phổ biến pháp luật, chính sách về bình đẳng giới nhằm tạo chuyển biến, nâng cao nhận thức của người dân về thực hiện bình đẳng giới, thu hẹp khoảng cách về giới, tạo cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

1.2. Giai đoạn 2026 đến 2030:

Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm trong giai đoạn 2022 - 2025 để điều chỉnh phù hợp với giai đoạn 2026 - 2030. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác truyền thông bình đẳng giới và đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông bình đẳng giới trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tăng cường truyền thông, giáo dục và tư vấn nâng cao kiến thức và kỹ năng thực hành bình đẳng giới cho các nhóm đối tượng. Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể liên quan, huy động các tổ chức, cá nhân tích cực ủng hộ và tham gia hoạt động truyền thông về bình đẳng giới.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hằng năm, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân được truyền thông, phổ biến, cập nhật thông tin về pháp luật, chính sách về bình đẳng giới ít nhất 02 cuộc.

- Đến năm 2025, 100% sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch, triển khai hoạt động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới hằng năm.

- Phân đầu đến năm 2030 nhận thức về bình đẳng giới của các nhóm đối tượng trong cộng đồng tăng từ 10 - 15% so với năm 2025.

- Phân đầu đến năm 2025 đạt ít nhất 70% cơ quan truyền thông áp dụng thí điểm và đến năm 2030 đạt 90% cơ quan truyền thông chính thức áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông.

- Đến năm 2025 đạt 95% và đến năm 2030 đạt 100% các hương ước, quy ước của cộng đồng đã được thông qua không có sự phân biệt đối xử về giới.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách và kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới cho các cấp ủy Đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân. Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền phù hợp cho các nhóm đối tượng theo định kỳ và vào các đợt cao điểm hằng năm

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền nghiên cứu, đưa nội dung thực hiện các chỉ tiêu Chiến lược truyền thông vào tiêu chí đánh giá trách nhiệm, kết quả thực hiện công tác của cán bộ, đảng viên được giao phụ trách, đặc biệt là trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ 15/11 đến 15/12 hàng năm.

- Sản xuất và cung cấp các bản tin, tờ rơi, báo cáo, tài liệu... về bình đẳng giới cho lãnh đạo các cấp.

- Xây dựng và triển khai các mô hình, hình thức truyền thông phù hợp với các nhóm đối tượng trong từng lĩnh vực và các nhóm đặc thù tại địa phương như người di cư, người khuyết tật, người cao tuổi, dân tộc thiểu số, người cư trú ở vùng khó khăn, biên giới, hải đảo...

2. Đổi mới về hình thức và phương tiện truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và nền tảng số, đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm trong công tác truyền thông về bình đẳng giới

- Mở rộng, đẩy mạnh việc chuyển đổi các nội dung, tài liệu truyền thông về bình đẳng giới từ hình thức in ấn sang bản điện tử trên các trang thông tin điện tử, mạng xã hội, điện thoại di động và các phương tiện truyền tin khác. Chú trọng truyền thông về bình đẳng giới trên các trang thông tin có nhiều người truy cập, các trang tin thu hút sự quan tâm của vị thành niên, thanh niên.

- Thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm trên các kênh truyền hình, phát thanh với sự tham gia của các nhà quản lý và các chuyên gia về các vấn đề bình đẳng giới.

- Tăng cường nội dung về bình đẳng giới trên các chương trình của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã, hệ thống phát thanh, truyền thanh hiện có của các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

- Tìm kiếm, lựa chọn và xây dựng nội dung hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp có điều kiện và phương thức hoạt động phù hợp để tăng hiệu ứng, mở rộng phạm vi và nâng cao chất lượng truyền thông gắn với bình đẳng giới ở các cấp, nhất là ở cơ sở.

- Tăng cường truyền thông về lợi ích của việc đầu tư cho công tác bình đẳng giới, tổ chức các hội nghị, hội thảo, sản xuất và phát hành các sản phẩm truyền thông như: tờ rơi, phim ngắn... tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện các hoạt động xã hội hóa và thu hút nguồn lực xã hội cho công tác truyền thông chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới.

3. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông, huy động nguồn lực, phương tiện và sự tham gia, hưởng ứng của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân, đặc biệt là các nhà lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, những người có uy tín và ảnh hưởng lớn trong xã hội

- Vận động, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân tổ chức các cuộc tập huấn, nói chuyện chuyên đề, thi sáng tác, triển lãm, truyền thông trực tiếp và gián tiếp nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ chính quyền, đoàn thể các cấp và người dân về bình đẳng giới.

- Huy động nam giới, huy động người có uy tín trong cộng đồng, người nổi tiếng tích cực ủng hộ các hành vi mẫu về bình đẳng giới; lồng ghép nội dung truyền thông bình đẳng giới vào sinh hoạt cộng đồng, sinh hoạt văn hóa dân gian, phiên chợ; đưa các tiêu chí về bình đẳng giới vào hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư, vào tiêu chuẩn công nhận các danh hiệu văn hóa (thôn văn hóa, bản văn hóa, tổ dân phố văn hóa, gia đình văn hóa).

- Vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới vào các dịp kỷ niệm như ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 hằng năm.

4. Mở rộng và đẩy mạnh công tác giáo dục về bình đẳng giới trong gia đình, nhà trường, cộng đồng và thúc đẩy sự tham gia của trẻ em

- Xây dựng và triển khai các mô hình giáo dục, truyền thông chuyên biệt cho nam giới, vị thành niên, thanh niên có hiệu quả như: câu lạc bộ, góc thân thiện tại các cơ sở giáo dục, các khu dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất, các doanh nghiệp và tại cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội, dịch vụ hỗ trợ bình đẳng giới.

- Tổ chức đào tạo và nâng cao kỹ năng làm việc với nam giới, vị thành niên, thanh niên, kỹ năng tư vấn cho người cung cấp dịch vụ xã hội, dịch vụ hỗ

trợ bình đẳng giới để bảo đảm cung cấp các dịch vụ mang tính thân thiện, bình đẳng, riêng tư, bảo mật và phù hợp với tâm lý của đối tượng.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khoá định kỳ hàng tháng, sinh hoạt dưới cờ hằng tuần, sinh hoạt chính trị đầu khoá có lồng ghép nội dung tuyên truyền về bình đẳng giới bằng các hình thức mới lạ, hấp dẫn, phù hợp với từng lứa tuổi. Lồng ghép đưa nội dung về giới, bình đẳng giới vào chương trình giảng dạy trong hệ thống nhà trường trung học phổ thông.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ phù hợp nhằm huy động sự tham gia của nam giới, thanh niên, vị thành niên vào công tác bình đẳng giới.

5. Nghiên cứu, áp dụng và chỉ đạo việc áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ truyền thông, phóng viên, biên tập viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên truyền thông các ngành, các cấp

- Nghiên cứu, áp dụng và chỉ đạo việc áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông tại các cơ quan truyền thông ở địa phương.

- Cung cấp thông tin cập nhật về bình đẳng giới, chính sách, pháp luật mới ban hành; hướng dẫn về nội dung ưu tiên, thông điệp, chủ đề bình đẳng giới cho đội ngũ phóng viên, báo chí của cơ quan truyền thông, điểm tư vấn các cấp, tuyên truyền viên, cộng tác viên cơ sở.

- Tổ chức, phối hợp tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ thuật, kỹ năng sử dụng, ứng dụng các thiết bị, phương tiện truyền thông hiện đại cho đội ngũ nhân viên thực hiện của cơ quan, tổ chức.

6. Tăng cường truyền thông về luật pháp, chính sách và những thành tựu, kết quả về bình đẳng giới cho các đối tác quốc tế; tích cực đấu tranh, phản bác những thông tin sai lệch về bình đẳng giới và các chính sách của Đảng và Nhà nước

- Trao đổi, chia sẻ, học tập kinh nghiệm với các nước, địa phương có tương đồng những vấn đề bình đẳng giới đã triển khai có hiệu quả và có thể diễn ra ở Quảng Bình trong tương lai.

- Phối hợp với các tổ chức quốc tế và các nước đối tác triển khai các chương trình truyền thông về bình đẳng giới; tăng cường tuyên truyền đối ngoại về chủ trương, chính sách, pháp luật của Việt Nam về bình đẳng giới tại các diễn đàn; kiên quyết đấu tranh với những thông tin sai lệch, thù địch về bình đẳng giới và các chính sách của Đảng và Nhà nước.

7. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới, nhân rộng các mô hình truyền thông về bình đẳng giới có hiệu quả

- Phối hợp triển khai các cuộc khảo sát, điều tra về nhận thức bình đẳng giới vào giữa và cuối giai đoạn.

- Tổ chức sơ kết, đánh giá giữa kỳ việc thực hiện Chương trình vào năm 2025 và tổng kết Chương trình vào năm 2030; khen thưởng, động viên kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, có nhiều cách làm hay, sáng tạo trong quá trình triển khai Chương trình.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch bao gồm: ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị; các chương trình, đề án liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; nguồn viện trợ nước ngoài và huy động từ xã hội, cộng đồng.

2. Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, hàng năm các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan lập dự toán gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp gửi Sở Tài chính thẩm định báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3. UBND cấp huyện, UBND cấp xã cân đối, bố trí nguồn kinh phí của địa phương theo quy định phân cấp ngân sách nhà nước để thực hiện Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan thường trực Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh, là cơ quan chủ trì hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương tham mưu, đề xuất triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tổng hợp dự toán, kế hoạch ngân sách cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Xây dựng tài liệu và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng, kiến thức về bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, cán bộ truyền thông, cộng tác viên các cấp.

- Hướng dẫn đưa nội dung bình đẳng giới vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên; bồi dưỡng kiến thức về giới, bình đẳng giới cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ công đoàn trong các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, trong đó có các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; đội ngũ cộng tác viên xã hội, người có uy tín trong cộng đồng.

- Hàng năm hướng dẫn, triển khai, tổ chức chiến dịch truyền thông cao điểm trong Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11 đến ngày 15/12.

- Hướng dẫn, phối hợp, xây dựng và nhân rộng các mô hình truyền thông có hiệu quả. Biểu dương, khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực và hiệu quả trong công tác truyền thông về bình đẳng giới.

W

- Điều tra, khảo sát, kiểm tra, giám sát, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện truyền thông về bình đẳng giới; tổ chức sơ kết, tổng kết Kế hoạch.

2. Sở Tài chính

- Hàng năm, thẩm định dự toán kinh phí để thực hiện Kế hoạch truyền thông về bình đẳng giới tỉnh Quảng Bình, các chương trình, đề án về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp để tham mưu UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương hướng dẫn lập dự toán, thanh quyết toán; hướng dẫn các địa phương bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch tại cấp huyện, cấp xã; kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được phê duyệt theo quy định.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương hướng dẫn, đôn đốc đơn vị truyền thông các cấp, các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở đổi mới các hình thức và phương tiện truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và nền tảng số trong các hoạt động truyền thông, phổ biến giáo dục về chủ trương, chính sách pháp luật về bình đẳng giới; vận dụng và áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông tại các cơ quan truyền thông của tỉnh và địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên đấu tranh, phản bác những thông tin sai lệch về bình đẳng giới và các chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh. Tổ chức kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm những hành vi xuất bản các ấn phẩm, sản phẩm truyền thông, thông tin có nội dung vi phạm chính sách bình đẳng giới.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho giáo viên về giới, bình đẳng giới, phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em; đưa nội dung về giới, bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản lồng ghép vào giảng dạy và các hoạt động khác trong trường học.

5. Sở Văn hóa và Thể thao

- Chủ trì triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng ứng xử, vận động gia đình và cộng đồng xây dựng môi trường hòa thuận, gia đình văn hóa gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

- Hướng dẫn lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong xây dựng các thiết chế văn hóa, hương ước, quy ước; trong các hoạt động văn hóa, thể thao...

6. Sở Y tế

Triển khai lồng ghép kế hoạch truyền thông về bình đẳng giới với Chương trình truyền thông về dân số đến năm 2030. Chủ động phối hợp với các ngành

liên quan và địa phương trong việc truyền thông về tình hình, nguyên nhân, hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh; các hành vi vi phạm pháp luật và hậu quả về lựa chọn giới tính thai nhi.

7. Ban Dân tộc tỉnh

Xây dựng và thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2022-2030. Phối hợp, lồng ghép và thực hiện có hiệu quả các nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 liên quan đến truyền thông bình đẳng giới, các hoạt động phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc ít người phát huy các phong tục, tập quán và truyền thống tốt đẹp của dân tộc phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

Trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai các hoạt động của Kế hoạch; lồng ghép các hoạt động phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong các chương trình, đề án liên quan. Chỉ đạo Hội, đoàn thể các cấp triển khai thực hiện Kế hoạch theo hệ thống quản lý đảm bảo có hiệu quả.

9. Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan

Phối hợp với Sở Lao động- Thương binh và Xã hội thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này; tăng cường công tác truyền thông về bình đẳng giới trong cơ quan, đơn vị theo phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao; lồng ghép nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong việc thực hiện các chương trình, đề án về bình đẳng giới vào nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị.

10. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Chủ động xây dựng kế hoạch của địa phương để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch truyền thông bình đẳng giới đến năm 2030 của tỉnh. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông, huy động, bố trí nguồn lực, phương tiện và sự tham gia hưởng ứng, đặc biệt là người đứng đầu, những người có uy tín và ảnh hưởng trong xã hội. Tổ chức hiệu quả chiến dịch truyền thông hàng năm trong Tháng hành động vì bình đẳng giới.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện đến năm 2030 và năm 2022 trước ngày 15/4/2022; hàng năm báo cáo kết quả trước ngày 10/12 về UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện của các sở, ban, ngành, địa phương về nội

dung Kế hoạch này; hàng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết quả thực hiện Kế hoạch này trước ngày 20/12.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương kịp thời báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội - Cơ quan thường trực Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TBXH;
 - Ủy ban QG VSTBPNVN;
 - TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
 - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
 - VP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, NCVX.
- } (để báo cáo)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ An Phong